

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 và 4 tháng đầu năm 2019

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản; quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

Trong tháng, các địa phương tập trung công tác chăm sóc, bảo vệ lúa và gieo trồng cây màu vụ xuân. Tổng diện tích lúa vụ xuân 2019 là 77.952 ha, giảm 268 ha so với vụ xuân năm 2018; đến ngày 20/4/2019, diện tích lúa đã trở bông khoảng 5.000 ha, dự kiến sẽ trở xong trong tháng 5; đã tổ chức phòng trừ sâu bệnh (bệnh đạo ôn cổ bông, sâu đục thân, sâu cuốn lá, rầy các loại) cho diện tích khoảng 35.000 ha. Diện tích cây màu xuân đã trồng khoảng 14.569 ha; đã thu hoạch 8.800 ha, chiếm 60,4% tổng diện tích đã trồng. Nhìn chung lúa và cây màu sinh trưởng, phát triển tốt; năng suất, chất lượng cây màu tương đương cùng kỳ năm trước.

Dịch tả lợn châu Phi tiếp tục lây lan trong toàn tỉnh; tính đến hết ngày 24/4/2019, dịch đã xảy ra tại 271 xã, thị trấn tại 8/8 huyện, thành phố, lũy kế số lợn tiêu huỷ là 225.304 con với khối lượng trên 11.524 tấn. Tỉnh uỷ, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo quyết liệt công tác tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh; xây dựng kịch bản diễn biến dịch bệnh trên toàn tỉnh và từng địa phương, từng vùng nhằm đưa ra các biện pháp xử lý dịch bệnh kịp thời; phát động phong trào “Hỗ trợ tiêu thụ thịt lợn để giải cứu người chăn nuôi lợn” trong toàn thể các cơ quan, đơn vị nhà nước, cộng đồng doanh nghiệp và toàn thể người dân.

Tổng đàn lợn tháng 4 ước còn 650.000 con, giảm 23,52%; đàn gia cầm khoảng 12,8 triệu con, giảm 4,16% so với tháng 3; đàn trâu bò khoảng 50.500 con. Giá con giống, thịt lợn hơi xuất chuồng giảm; giá gia cầm tương đối ổn định. Các địa phương tiếp tục tiêm phòng bổ sung cho đàn gia súc, gia cầm; tổng lượng vắc xin đã sử dụng trên 47.000 liều. Công tác kiểm dịch, kiểm tra vệ sinh thú y, kiểm soát giết mổ, kiểm dịch vận chuyển được thực hiện đúng quy trình, tạo điều kiện thuận lợi cho lưu thông sản phẩm chăn nuôi¹. Công tác vệ sinh tiêu độc, khử trùng được thực hiện triệt để, thường xuyên².

Các hộ nuôi trồng thủy sản tập trung chăm sóc các đối tượng nuôi, thu hoạch đối tượng nuôi đạt kích cỡ thương phẩm. Tổng sản lượng thủy sản nuôi trồng tháng 4 ước đạt 12.075 tấn³. Trong tháng, xuất hiện hiện tượng tôm chết

¹ Đã cấp 850 giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, 07 giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật; kiểm soát 683 phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật; tiếp tục duy trì hoạt động của 14 chốt cấp huyện và các chốt cấp xã.

² Tổng lượng hoá chất đã sử dụng hơn 38.600 lít và hơn 2 triệu kg vôi bột.

³ Trong đó: Ngao 8.900 tấn; Nước lợ 675 tấn; Nước ngọt 2.500 tấn.

tại 01 ao nuôi tại xã Thái Thượng, huyện Thái Thụy song đã được xử lý kịp thời. Nuôi cá lồng tiếp tục phát triển ổn định với 536 lồng, tương đương thể tích 58.863 m³. Tổng sản lượng khai thác thủy sản ước đạt 8.676 tấn⁴. Công tác sản xuất giống ổn định; sản lượng giống sản xuất đến nay đạt trên 59 triệu con. Tổng sản lượng thủy hải sản tháng 4 ước đạt 18.918 tấn, tăng 7%; lũy kế 4 tháng đầu năm ước đạt 77.030 tấn, tăng 7,3% so với cùng kỳ, trong đó: sản lượng nuôi trồng ước đạt 45.144 tấn, tăng 7,4%, sản lượng khai thác ước đạt 31.886 tấn, tăng 7,3%.

Công tác xây dựng nông thôn mới tiếp tục được quan tâm chỉ đạo. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu và khu nghĩa trang nhân dân kiểu mẫu; UBND tỉnh tiếp tục phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục và khối lượng xi măng hỗ trợ xây dựng công trình kết cấu hạ tầng nông thôn mới; thẩm định, đánh giá để xét công nhận đạt chuẩn nông thôn mới đối với các xã đăng ký về đích năm 2018. Từ đầu năm đến nay, đã cấp trên 33 nghìn tấn xi măng cho các xã; toàn tỉnh hiện có 242 xã đạt 19/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới, trong đó có 228 xã (chiếm 86,7% tổng số xã xây dựng nông thôn mới), và 01 huyện được công nhận đạt chuẩn.

UBND tỉnh ban hành Chỉ thị tăng cường công tác đảm bảo an toàn công trình đê điều, thủy lợi, chủ động phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, chuẩn bị sẵn sàng hộ đê, chống lũ năm 2019. Các đơn vị chuyên môn thường xuyên theo dõi diễn biến mực nước và công tác vận hành công trình thủy lợi; xây dựng Đề án thủy lợi phục vụ sản xuất vụ Mùa năm 2019; triển khai giám sát thực hiện tốt Kế hoạch duy tu bảo dưỡng đê điều, Kế hoạch duy tu bảo dưỡng đê biển năm 2019; thường xuyên kiểm tra các công trình đê điều, vật tư dự trữ phòng chống thiên tai để kịp thời ứng phó. Từ đầu năm đến nay đã kiểm tra, phát hiện và kiến nghị với địa phương xử lý, ngăn chặn được 5 vụ vi phạm Luật Đê điều.

Công tác quản lý tài nguyên và môi trường được quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt. UBND tỉnh phê duyệt thống kê đất đai năm 2018 của tỉnh; tiếp tục tổng hợp danh mục dự án sử dụng 10 ha đất trồng lúa trở lên trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận; phân bổ kinh phí hỗ trợ công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về môi trường năm 2019; hỗ trợ kinh phí xây dựng lò đốt rác năm 2019; chỉ đạo thực hiện tốt công tác kiểm soát ô nhiễm môi trường.

2. Sản xuất công nghiệp và xây dựng

Sản xuất công nghiệp tăng trưởng khá. Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 4 ước tăng 9,25% so với tháng trước, tăng 17,33% so với cùng kỳ; lũy kế 4 tháng đầu năm tăng 12,5% so với cùng kỳ. Giá trị sản xuất công nghiệp tháng 4 ước đạt 5.762 tỷ đồng, tăng 9,4% so với tháng trước, tăng 15,1% so với cùng kỳ; tính chung 4 tháng đầu năm ước đạt gần 20.453 tỷ đồng, tăng 14,5%. Một số sản phẩm

⁴ Trong đó: khai thác nước mặn 8.321 tấn; nước ngọt 355 tấn.

tăng cao so với 4 tháng đầu năm 2018 như: tôm đông lạnh tăng 21,7%; thức ăn gia súc tăng 15,4%; thức ăn gia cầm tăng 53%; bia hơi tăng 30,2%; bia dạng lon tăng 18,9%; nitrat amoni tăng 24,6%; vật liệu ốp lát tăng 31,3%; sứ vệ sinh tăng 44,6%; sắt thép không hợp kim tăng 82,3%; thép cán tăng hơn 2,5 lần; cấu kiện nhà bằng kim loại tăng hơn 2,2 lần; bộ dây đánh lửa cho xe có động cơ tăng 34,9%... Một số khác giảm như: khí tự nhiên giảm 34,9%; bia chai giảm 20,9%; áo sơ mi người lớn giảm 9,9%; gạch xây bằng đất nung giảm 13,5%; dịch vụ tráng phủ kim loại giảm 21,3%... Hoạt động của doanh nghiệp trong các khu công nghiệp ổn định; đến nay, có 146/187 dự án đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh, giá trị sản xuất công nghiệp tháng 4 ước đạt 2.003 tỷ đồng, tăng 18,8% so với cùng kỳ. Nghề và làng nghề tiếp tục ổn định và phát triển với 247 làng nghề.

Tổng vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý tháng 4 ước thực hiện gần 300 tỷ đồng, tăng 6,7% so với tháng trước và tăng 21% so với cùng kỳ; lũy kế 4 tháng đầu năm ước đạt trên 580 tỷ đồng, bằng 66,6% cùng kỳ, trong đó: vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh ước thực hiện gần 395 tỷ đồng, bằng 88%; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện ước thực hiện trên 163 tỷ đồng, bằng 84,2%; vốn ngân sách nhà nước cấp xã ước thực hiện gần 72 tỷ đồng, bằng 31,5% cùng kỳ.

3. Các ngành thương mại, dịch vụ, tài chính và thu chi ngân sách

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 4 ước đạt 3.594 tỷ đồng, tương đương tháng trước, tăng 11,2% so với cùng kỳ; lũy kế 4 tháng đầu năm ước đạt 14.560 tỷ đồng, tăng 10,1%. Chỉ số giá tiêu dùng tháng 4 ước tăng 0,33% so với tháng trước và tăng 3,37% so với cùng kỳ; bình quân 4 tháng đầu năm tăng 3,39% so với cùng kỳ⁵. Kim ngạch xuất khẩu tháng 4 ước đạt 118,5 triệu USD, tăng 9,8% so với tháng trước, tăng 20,4% so với cùng kỳ; kim ngạch nhập khẩu ước đạt 138,6 triệu USD, tăng 25,7% so với tháng trước, tăng 24,8% so với cùng kỳ. Lũy kế 4 tháng đầu năm, kim ngạch xuất khẩu ước đạt trên 451,3 triệu USD, tăng 10,1%; kim ngạch nhập khẩu ước đạt 476,7 triệu USD, tăng 4,9% so với cùng kỳ⁶. Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tháng 4 ước đạt gần 456 tỷ đồng, tương đương tháng trước, tăng 12% so với cùng kỳ; lũy kế 4 tháng đầu năm ước đạt trên 1.830 tỷ đồng, tăng 13,4%, trong đó: vận tải hành khách tăng 11,3%; vận tải hàng hóa tăng 14,3%; dịch vụ hỗ trợ vận tải tăng 17,8%. Công tác quản lý nhà nước về du lịch được quan tâm; đã xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ du lịch cho người quản lý tại các cơ sở lưu trú trên địa bàn, tổ chức khai mạc tuần du lịch hè biển Cần Đền năm 2019.

⁵ Một số nhóm hàng tăng cao như: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 1,82% (trong đó thực phẩm tăng 3,95%); Nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 11,9%; Giáo dục tăng 6,16%; Văn hoá, giải trí và du lịch tăng 1,76%. Các nhóm hàng khác tăng nhẹ hoặc tương đương cùng kỳ.

⁶ Một số mặt hàng xuất khẩu tăng như: Gạo tăng gần 9 lần; Sản phẩm gỗ tăng hơn 1,4 lần; Hàng dệt, may tăng 18,8%; Sắt, thép tăng gần 6,3 lần. Một số khác giảm như: Hàng thủy sản giảm 45,3%; Sản phẩm mây tre cói thảm giảm 8,1%; Giấy và các sản phẩm từ giấy giảm 15,5%; Sản phẩm từ sắt, thép giảm 39,8%; Linh kiện điện tử giảm 20,8%.

Hoạt động tín dụng ngân hàng ổn định. Dự kiến đến 30/4/2019, tổng nguồn vốn huy động toàn địa bàn ước đạt 66.880 tỷ đồng, tăng 4,8% so với 31/12/2018; tổng dư nợ cho vay của các tổ chức tín dụng trên địa bàn ước đạt 54.390 tỷ đồng, tăng 3,2% so với 31/12/2018; tỷ lệ nợ xấu chiếm khoảng 0,95% tổng dư nợ cho vay toàn địa bàn⁷; mặt bằng lãi suất cơ bản ổn định; đã thực hiện tích cực các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho khách hàng vay vốn⁸.

Tổng thu ngân sách nhà nước 4 tháng đầu năm ước thực hiện 7.001,8 tỷ đồng, bằng 53% dự toán, bằng 140% cùng kỳ; tổng thu cân đối ngân sách địa phương ước thực hiện 6.447,3 tỷ đồng, bằng 60,3% dự toán, bằng 150,8% cùng kỳ, trong đó: thu nội địa ước thực hiện 2.011,9 tỷ đồng, bằng 31,9% dự toán, bằng 140% cùng kỳ⁹. Tổng chi cân đối ngân sách địa phương ước thực hiện 3.749,3 tỷ đồng, bằng 35% dự toán, bằng 97,7% cùng kỳ, trong đó: chi đầu tư phát triển ước thực hiện 1.606,8 tỷ đồng, bằng 48,4% dự toán, bằng 94% so với cùng kỳ; chi tiêu dùng thường xuyên ước thực hiện trên 2.024,8 tỷ đồng, bằng 29,8% dự toán, bằng 102,3% so với cùng kỳ.

4. Thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp

Bốn tháng đầu năm, thực hiện phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 52 dự án (28 dự án mới và 24 dự án điều chỉnh) với tổng vốn đầu tư tăng thêm là 8.324 tỷ đồng; cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho 293 doanh nghiệp và 32 chi nhánh, văn phòng đại diện với tổng vốn đăng ký mới gần 2.904 tỷ đồng, bằng 104,6% về số lượng doanh nghiệp và bằng 223% về vốn đăng ký mới so với cùng kỳ; xác nhận tạm ngừng kinh doanh cho 48 doanh nghiệp; số doanh nghiệp tự giải thể, phá sản là 20 doanh nghiệp. Toàn tỉnh, hiện có 6.640 doanh nghiệp và 835 chi nhánh, văn phòng đại diện đăng ký hoạt động, với vốn đăng ký gần 66.266 tỷ đồng.

5. Lĩnh vực văn hóa – xã hội

Ngành Giáo dục và Đào tạo tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo; duy trì ổn định quy mô và chất lượng các cấp học. Công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ được triển khai tích cực, bảo đảm tiến độ; các đề tài, dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ đã tập trung ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất phục vụ đời sống, phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới của tỉnh.

Ngành Y tế tiếp tục triển khai tích cực các hoạt động phòng chống dịch bệnh và công tác an toàn vệ sinh thực phẩm. Việc đón tiếp, chăm sóc, điều trị người bệnh tại các cơ sở y tế được đảm bảo, không để xảy ra tai biến nghiêm trọng. Công tác đầu tư xây dựng cơ sở vật chất ngành y tế tiếp tục được quan tâm.

⁷Không bao gồm dư nợ, nợ xấu của Ngân hàng Phát triển Thái Bình.

⁸Trong tháng, song song với điều chỉnh giảm lãi suất cho vay, đã thực hiện gia hạn nợ cho 170 khách hàng; miễn giảm gần 0,6 tỷ đồng tiền lãi cho khách hàng vay vốn.

⁹Trừ tiền thu sử dụng đất, thu xổ số, ghi thu-ghi chi, đền bù giải phóng mặt bằng, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước đạt 1.393,1 tỷ đồng, bằng 36,3% dự toán, bằng 127,6% cùng kỳ.

Công tác lao động, việc làm và thực hiện chính sách xã hội được duy trì thực hiện đầy đủ kịp thời. Trong tháng, tạo việc làm mới cho khoảng 3.100 người, trong đó lao động đi xuất khẩu 280 người; tuyển sinh và đào tạo nghề cho 2.645 người ở các cấp trình độ¹⁰; triển khai đầy đủ các chế độ trợ cấp, ưu đãi thường xuyên đối với các đối tượng chính sách. Thực hiện Đề án hỗ trợ cải thiện nhà ở cho người có công với cách mạng, Sở Lao động Thương binh và Xã hội đã tiếp nhận 1.267 hồ sơ, đến nay đã thẩm định 692 hồ sơ, số hồ sơ còn lại đang tiến hành thẩm định. Công tác phòng, chống tệ nạn xã hội, công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em, công tác giảm nghèo, bảo trợ xã hội và thực hiện Đề án công tác xã hội được quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt¹¹.

Các hoạt động tuyên truyền, giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể thao, các chương trình kỷ niệm Ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước và Ngày Quốc tế lao động diễn ra sôi nổi, thu hút sự tham gia của đông đảo quần chúng. Công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa được duy trì¹². Phong trào thể dục thể thao quần chúng và thể dục thể thao thành tích cao tiếp tục được quan tâm phát triển¹³. Hoạt động thông tin, truyền thông, báo chí, phát thanh, truyền hình được thực hiện tốt, đảm bảo chất lượng và phản ánh được toàn diện tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội của tỉnh, đáp ứng nhu cầu thông tin của nhân dân.

6. Công tác cải cách hành chính và đảm bảo quốc phòng an ninh

Công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền tiếp tục được chỉ đạo thực hiện. Hoạt động đường dây nóng của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố và Trung tâm hành chính công 2 cấp tiếp tục được duy trì hiệu quả. Trong tháng, Trung tâm hành chính công tỉnh đã tiếp nhận 5.374 hồ sơ, đã giải quyết 3.058 hồ sơ, trong đó: giải quyết trước hạn 844 hồ sơ, giải quyết đúng hạn 2.213 hồ sơ; giải quyết quá hạn 01 hồ sơ. UBND tỉnh đã phê duyệt Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 17/3/2019 của Chính phủ về phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025. Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện nền nếp.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh được đảm bảo tốt. Công tác phòng chống tội phạm được triển khai

¹⁰ Trong đó: cao đẳng nghề 75 người, trung cấp nghề 370 người, sơ cấp và đào tạo nghề dưới 3 tháng 2.200 người.

¹¹ UBND tỉnh ban hành Chỉ thị tăng cường kiểm tra công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em, công tác phòng, chống tai nạn đuối nước năm 2019; Kế hoạch triển khai tháng hành động vì trẻ em và Diễn đàn trẻ em năm 2019; tổ chức tập huấn công tác bảo vệ trẻ em, công tác bình đẳng giới, nâng cao năng lực cho hội viên người khuyết tật, nâng cao năng lực thực hiện chính sách xã hội... cho gần 2.000 đại biểu...

¹² Đã lập hồ sơ khoa học Lễ hội Sáo Đền, xã Song An, huyện Vũ Thư đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; Tiến hành xây dựng kế hoạch thực hiện kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể tại huyện Hưng Hà.

¹³ Đã phối hợp với Báo Nhi đồng đăng cai vòng bán kết giải Bóng đá Thiếu niên và Nhi đồng toàn quốc năm 2019; ban hành Kế hoạch tập huấn phương pháp dạy bơi, cứu đuối nước năm 2019; tổ chức tập huấn và tham gia thi đấu các giải: Việt dã Báo Tiền Phong, Vô địch Wushu Quốc gia, Bóng chuyền vô địch các đội mạnh quốc gia vòng I, Đua thuyền các câu lạc bộ toàn quốc, Vô địch điền kinh trẻ Đông Nam Á, Cầu lông quốc tế Challenger Hà Nội đạt 19 huy chương các loại.

thực hiện có hiệu quả. Công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ được quan tâm, hoàn thành 100% chỉ tiêu đảm bảo chất lượng, an toàn, đúng luật.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 và 4 tháng đầu năm 2019 tỉnh Thái Bình, Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo./

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Lãnh đạo và Chuyên viên VPUBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH. *trần*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Xuyên
Phạm Văn Xuyên